

Số: 251/2018/QĐST-HNGĐ

Quận 4, ngày 18 tháng 6 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự về hôn nhân và gia đình thụ lý số: 154/2018/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Đường A, Phường B, Quận C -TP. Hồ Chí Minh

Bị đơn: Ông Trần Đại D, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Đường A, Phường B, Quận C -TP. Hồ Chí Minh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Hồng H và ông Trần Đại D (Giấy chứng nhận kết hôn số 19, quyền số 01/2014 do Ủy ban nhân dân Phường B, Quận C cấp ngày 26/3/2014).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Hai bên đương sự xác nhận có một con chung tên Trần Đại P, sinh ngày 17/10/2015. Hai bên đương sự thỏa thuận giao con chung cho bà Nguyễn Thị Hồng H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trẻ thành niên. Ông Trần Đại D cấp dưỡng tiền nuôi con mỗi tháng là 3.000.000 đồng. Việc cấp dưỡng nuôi con được thực hiện vào ngày 06 dương lịch của mỗi tháng. Bắt đầu thực hiện việc cấp dưỡng vào ngày 06/7/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Ông Trần Đại D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở, nhưng ông D không được lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở

hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật. Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên.

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị Hồng H có đơn yêu cầu thi hành án về số tiền trợ cấp nuôi con, nếu ông Trần Đại D chưa thi hành số tiền nêu trên thì hàng tháng phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả được xác định theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Hồng H và ông Trần Đại D tự thỏa thuận giải quyết nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí LHST: Bà Nguyễn Thị Hồng H tự nguyện nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà H đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0008840 ngày 10/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4. Bà Nguyễn Thị Hồng H được nhận lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

- Về án phí cấp dưỡng định kỳ: Ông Trần Đại D phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 4;
- Chi cục THADS Quận 4;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đỗ Đoàn Thanh Trúc